TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2025/HS-ST
Ngày 29-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Huỳnh Văn Ái;

Các Hội thẩm nhân dân: bà Lê Thị Thanh Tâm và Nguyễn Thị Cẩm.

- Thư ký phiên tòa: ông Trần Hoàng Phúc-Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9-Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9-Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Thanh Hòa-Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 9-Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2025/TLST-HS, ngày 08 tháng 7 năm 2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2025/QĐXX ST-HS, ngày 15 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Lương Cẩm T, sinh năm 1999, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi thường trú và cư trú: đường Tạ U, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường MP, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: làm công; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Hoa; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Ngũ T1 và bà Phạm Tuyết H; chưa có vợ con; tiền án: ngày 10/12/2021, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm 06 tháng tù về "Tội cướp giật tài sản" (phạm tội rất nghiêm trọng, đã chấp hành xong hình phạt chính ngày 06/12/2024 và quyết định khác tháng 6/2023, án tích chưa được xóa); tiền sự: không có; bị tạm giữ (trong trường hợp khẩn cấp) từ ngày 13-02-2025 và tạm giam ngày 19-02-2025 cho đến nay "có mặt".

*Bị hại: chị Phạm Thị Thanh H, sinh năm 2003. Nơi thường trú: Ấp A1, xã Bình L, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Nguyễn K, phường DH, Thành phố Hồ Chí Minh "xin vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 45 phút ngày 09/02/2025, Lương Cẩm T điều khiển xe môtô biển số 59H1-550.88 đi giao hàng cho khách tại khu vực cầu TT, quận BT rồi khi trên đường về đến khu vực giao lộ giữa đường TVG và Đường số X, phường B, quận BT thì lúc 16 giờ 09 phút cùng ngày, T nhìn thấy chị Phạm Thị Thanh H đang ngồi trên xe môtô biển số 78AC-063.41 dừng đỗ trước Đường số X, phường B, quận BT có cầm sử dụng chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 16 Promax, màu vàng, dung lượng 256GB nên T nảy

sinh ý định giật lấy để bán kiếm tiền tiêu xài. Khi đó, T liền điều khiển xe rẽ phải vào Đường số X, chạy ngang qua chỗ chị H, đến giao lộ giữa đường số X và Đường số A2, phường B, quận BT vòng xe lại chạy từ phía sau đến áp sát bên phải chị H và dùng tay trái giật lấy được chiếc điện thoại của chị H đang cầm trên tay rồi tăng ga xe bỏ chạy tẩu thoát. Sau đó, T điều khiển xe chạy đến trước đường K1, Phường A, Quận B bán chiếc điện thoại trên cho người đàn ông (không rõ lai lịch) đang ngồi trên vỉa hè được 6.000.000 đồng và đã tiêu xài hết; còn chị H thì sau khi sự việc xảy ra, chị đã đến Công an phường B trình báo. Qua truy xét từ tin báo của chị H, Công an phường B đã mời được Tđến làm rõ rồi sau đó chuyển cho Cơ quan điều tra giải quyết tiếp theo thẩm quyền. Tại đây, Tđã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của Tphù hợp lời khai bị hại, hình ảnh trích xuất camera, một phần vật chứng thu giữ được và cùng với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Còn theo kết luận định giá tài sản thì chiếc điện thoại di động trên của chị H trị giá 28.500.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lương Cẩm T đã khai nhận: do đang trong lúc cần có tiền tiêu xài nên khi bị cáo điều khiển xe môtô biển số 59H1-550.88 chạy trên đường nhìn thấy chị Phạm Thị Thanh H đang ngồi trên xe môtô dừng đỗ có cầm sử dụng chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 16 Promax, màu vàng, dung lượng 256GB nên bị cáo nảy sinh ý định giật lấy bán. Khi đó, bị cáo liền điều khiển xe chạy vòng lại từ phía sau đến áp sát bên phải chị H và dùng tay trái giật lấy được chiếc điện thoại của chị H rồi tăng ga xe bỏ chạy tẩu thoát. Sau khi giật lấy được chiếc điện thoại của chị H, bị cáo mang đến bán cho người đàn ông (không rõ lai lịch) đang ngồi trên vỉa hè đường K1, thuộc Phường A, Quận B được 6.000.000 đồng và đã tiêu xài hết. Nhưng sau đó đã bị Công an phát hiện bắt giữ nên nay bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Đồng thời, không có ý kiến gì về kết luận định giá tài sản của chị H, chấp nhận bồi thường thiệt hại cho chị H số tiền 28.500.000 đồng và không yêu cầu trả lại 01 cái áo khoác, 01 cái mũ bảo hiểm, 01 đôi dép, 01 cái áo thun cùng với 01 cái quần Jean của bị cáo sử dụng lúc thực hiện hành vi phạm tội.

Tại Cáo trạng số: 290/CT-VKSQ.BT, ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9-Thành phố Hồ Chí Minh) đã truy tố bị cáo Lương Cẩm T ra trước Tòa án nhân dân quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 9-Thành phố Hồ Chí Minh) để xét xử về "Tội cướp giật tài sản", theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận có ý kiến: bị cáo Lương Cẩm T đã có hành vi nhanh chóng chiếm đoạt trái phép tài sản là chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 16 Promax, màu vàng, dung lượng 256GB trị giá 28.500.000 đồng của chị Phạm Thị Thanh H một cách công khai rồi tẩu thoát. Do bị cáo đã sử dụng xe môtô làm pH tiện thực hiện hành vi này là "Dùng thủ đoạn nguy hiểm" và đã 01 lần bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích mà nay lại thực hiện hành vi phạm tội mới cũng rất nghiêm trọng do cố ý nên lần phạm tội này là "Tái phạm nguy hiểm". Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải xử bị cáo với mức án thật nghiêm và tương xứng. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nghĩ nên xem xét giảm nhẹ

cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Do đó, giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án từ 05 năm đến 06 năm tù về "Tội cướp giật tài sản". Về trách nhiệm dân sự, đề nghị buộc bị cáo bồi thường thiệt hại cho chị H số tiền 28.500.000 đồng. Còn về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy gồm: 01 cái áo khoác, 01 cái mũ bảo hiểm, 01 đôi dép, 01 cái áo thun và 01 cái quần Jean của bị cáo.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố, còn lời nói sau cùng thì xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra và Điều tra viên; Viện kiểm sát và Kiểm sát viên thì trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo Lương Cẩm T thì xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với các lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại; hình ảnh trích xuất từ camera an ninh tại hiện trường đã được giám định và bị cáo thừa nhận; một phần vật chứng thu giữ được; biên bản, bản ảnh khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra; kết luận định giá tài sản…nên đã đủ cơ sở xác định: vào 16 giờ 09 phút ngày 09/02/2025, bị cáo đã có hành vi nhanh chóng chiếm đoạt trái phép tài sản là chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 16 Promax, màu vàng, dung lượng 256GB của chị Phạm Thị Thanh H tại trước nhà 130, Đường số X, phường B, quận BT một cách công khai rồi tẩu thoát. Theo Kết luận định giá tài sản số: 99/KL-HĐĐGTS, ngày 26/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự quận BT thì chiếc điện thoại di động trên của chị H có trị giá là 28.500.000 đồng. Việc bị cáo đã sử dụng chiếc xe môtô biển số 59H1-550.88 làm pH tiện thực hiện hành vi này nên được coi là "Dùng thủ đoạn nguy hiểm" và đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích mà nay lại thực hiện hành vi phạm tội mới cũng rất nghiêm trọng do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm" dùng làm tình tiết định khung hình phạt. Do đó, bị cáo Lương Cẩm T đã phạm "Tội cướp giật tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức án áp dụng đối với bị cáo cũng như trách nhiệm dân sự và việc giải quyết vật chứng đã nêu trên là có cơ sở nên chấp nhận.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì: xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, táo bạo, liều lĩnh và xem thường pháp luật. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người khác để chiếm đoạt trái phép tài sản một cách công khai ngay trên đường phố giữa ban ngày là không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích có tiền để thỏa mãn cho nhu cầu tiêu xài của cá nhân nên cần phải xử bị cáo với mức án thật nghiêm sao cho tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra thì mới để đủ sức giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng"* nên bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy: bị cáo làm nghề tự do và không có điều kiện về kinh tế nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: xét tại phiên tòa hôm nay, tuy bị hại là chị Phạm Thị Thanh H đã có đơn xin vắng mặt, nhưng theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nội dung đơn thì: tài sản của chị H bị chiếm đoạt là chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 16 Promax, màu vàng, dung lượng 256GB do không thu hồi được nên chị đã yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại cho chị số tiền 28.500.000 đồng theo như kết luận định giá tài sản nêu trên là có căn cứ chấp nhận.

[7] Về vật chứng: Đối với chiếc xe môtô biển số 59H1-550.88 mà bị cáo sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội là do ông Ô Thạch T2 đứng tên sở hữu và đã bán lại cho anh Phạm Gia H2 và khi anh H1 cho bị cáo mượn xe thì bị cáo nói để đi công việc, Cơ quan điều tra đã thu hồi giao trả lại cho anh H1 nên không xét. Riêng đối với 01 cái áo khoác dài tay, màu đen; 01 cái mũ bảo hiểm, màu xanh; 01 đôi dép, màu đen; 01 cái áo thun dài tay, màu đen; 01 cái quần jean dài, màu đen (tất cả đã qua sử dụng, vụ Lương Cẩm T "Cướp giật tài sản") của bị cáo sử dụng lúc thực hiện hành vi phạm tội và không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[8] Bị cáo Lương Cẩm T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về căn cứ điều luật và xử phạt:

- Căn cứ vào điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Lương Cẩm T 05 (năm) năm tù về "Tội cướp giật tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 13-02-2025.

2. Về trách nhiệm dân sự: căn cứ vào khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; các điều 585, 586, 589, 357 và 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Lương Cẩm T bồi thường thiệt hại cho chị Phạm Thị Thanh H số tiền 28.500.000 (hai mươi tám triệu năm trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày chị Phạm Thị Thanh H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Lương Cẩm T chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu thêm cho chị H tiền lãi theo mức lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền được quy định tại các điều 357 và 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về vật chứng: căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 cái áo khoác dài tay, màu đen; 01 cái mũ bảo hiểm, màu xanh; 01 đôi dép, màu đen; 01 cái áo thun dài tay, màu đen; 01 cái quần jean dài, màu đen (tất cả đã qua sử dụng, vụ Lương Cẩm T "Cướp giật tài sản").

(Vật chứng trên hiện do Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9-Thành phố Hồ Chí Minh đang tạm giữ theo Phiếu nhập kho số: NK25/373TV, ngày 30/7/2025)

4. Về án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lương Cẩm T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.425.000 (một triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: căn cứ vào các điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Bị cáo Lương Cẩm T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại chị Phạm Thị Thanh H vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

"Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

(Đã giải thích quy định về quyền yêu cầu thi hành dân sự cho bị cáo)

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Phòng HSNV (PV 06)-CATP.HCM;
- VKSND KV9-TP.HCM;
- CQCSĐT-CATP.HCM;
- Trại TG Chí Hòa (KV BT)-CATP.HCM (nếu có);
- Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Bộ phận THAHS-TANDKV9-TP.HCM;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác (nếu có);
- Lưu hs,Vp.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Văn Ái